TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG H** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 17-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG H, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Chiến

Ông Nguyễn Minh Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng H, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng H, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng H, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

- *Họ tên:* Phạm Văn L, tên gọi khác: Tấn; sinh năm: 1986 tại xã Hàm R, huyện NC, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: ấp Chống M, xã Hàm R, huyện NC, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn K, sinh năm 1969 và bà Huỳnh Ngọc B, sinh năm 1968; Vợ: Phan Tú A và con 02 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 28/7/2020, chuyển tạm giam từ ngày 06/8/2020 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Đặng Hoàng Nh, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Bình Đ, xã Tân Th, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 08/7/2020, sau khi làm xong công việc ở công trình xây dựng Trường tiểu học 1 xã Tam Giang T đóng trên địa bàn ấp Chợ Thủ A, xã Tam Giang T, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau thì Phạm Văn L và Đặng Hoàng Nh cùng nhậu với các anh em công nhân làm chung. Sau khi nhậu xong thì L đi lên tầng 2 của công trình nằm ngủ còn anh Nh đi vào phía trong láng trại để ngủ. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, L thức dậy đi từ tầng 2 công trình xuống khu vực láng trại để uống nước và tìm thuốc lá để hút. Sau khi uống nước xong thì L đi đến đầu giường nơi anh Nh ngủ để lấy thuốc lá của anh Nh hút, lúc này L thấy điện thoại di động của anh Nh nằm cạnh túi quần anh Nh, điện thoại đang mở nhạc có gắn tai nghe thì L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Nh. Lợi dụng lúc anh Nh ngủ sau, L lén lút lấy điện thoại và tai nghe, tắt nguồn điện thoại đem cất giấu tại nơi nghỉ của L nhằm mục đích chạy lại chương trình để sử dụng. Đến sáng ngày 09/7/2020, anh Nh phát hiện bị mất 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A31 nên hỏi L và mọi người làm chung thì không ai thừa nhận có lấy, sợ bị phát hiện thì khoảng 03 ngày sau L lấy 02 sim số trong điện thoại ném bỏ rồi tiếp tục đêm cất giấu. Đến ngày 12/7/2020 L mang điện thoại đến tiệm điện thoại đối diện Bệnh viện NC để chạy lại chương trình, ngày 25/7/2020 L đến tiệm điện thoại lấy điện thoại về sử dụng. Đến ngày 27/7/2020, anh Nh thấy L xài điện thoại giống điện thoại của anh Nh bị mất nên anh Nh mượn điện thoại của L kiểm tra phát hiện số IMEL trên điện thoại trùng với IMEL trên phiếu bảo hành điện thoại của anh Nh nên báo Công an xã Tam Giang T. Trước đó vào ngày 14/4/2020, L có đi cùng anh Nh đến cửa hàng Vạn Lợi III ở ấp Chợ Thủ A, xã Tam Giang T mua điện thoại OPPO A31 với giá 4.490.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐ ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ng H kết luận điện thoại OPPO A31 màu xanh, trắng có trị giá 3.592.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng H truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

* *Tại phiên tòa:* Bị cáo Phạm Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, diễn biến hành vi phạm tội đúng với nội dung cáo trang truy tố bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 và 01 tai nghe đã trả lại cho bị hại.

Về trách Nhệm dân sự: Bị hại không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

- Bị cáo Phạm Văn L nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ng H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn L tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08/7/2020 tại công trình xây dựng Trường tiểu học 1 xã Tam Giang T đóng trên địa bàn ấp Chợ Thủ A, xã Tam Giang T, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau, lợi dụng lúc anh Đặng Hoàng Nh ngủ say, bị cáo Phạm Văn L có hành vi lén lút lấy trộm điện thoại di động hiệu OPPO A31 của anh Nh nhằm mục đích chạy lại chương trình để sử dụng. Đến ngày 12/7/2020, L mang điện thoại chạy lại chương trình, ngày 25/7/2020 L lấy điện thoại về sử dụng thì bị anh Nh phát hiện trình báo Công an xã Tam Giang T. Tài sản bị cáo L chiếm đoạt có trị giá là 3.592.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách Nhệm hình sự về mọi tội phạm, như vậy hành vi lén lút lấy trộm điện thoại di động của bị cáo L đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng H truy tố đối với bị cáo Phạm Văn L theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, bị cáo là một thanh niên khỏe mạnh, với bản tính tham lam, lười biếng lao động chỉ muốn hưởng thụ trên sức lao động của người khác, đã lợi dụng sự sơ hở của người khác để lén lút lấy trộm tài sản. Do đó, cần phải có một mức hình phạt tưng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương và đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[4] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần

đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách Nhệm hình sự.

[5] Về trách Nhệm dân sự: Bị hại không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A31 và 01 tai nghe đã trả lại cho bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì khác, nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo L bị tạm giữ 28/7/2020.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo L phải chịu 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Những ngươi tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Ng H;
- Công an huyện Ng H;
- Chi cục THADS huyện Ng H;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Lưu HS, VT.

Nguyễn A Đam